

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀNG HOÁ**

Số: 708 /UBND-TP

Về việc hướng dẫn thực hiện
thủ tục yêu cầu Tòa án công nhận
kết quả hòa giải thành ở cơ sở

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hoàng Hoá, ngày 22 tháng 6 năm 2017

Kính gửi: Chủ tịch UBND các xã, thị trấn.

Thực hiện Công văn số 658/STP-PBGDPL ngày 24/5/2017 của Giám đốc Sở Tư pháp Thanh Hóa về việc hướng dẫn thực hiện thủ tục yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ở cơ sở. Để tạo điều kiện cho các bên tham gia hòa giải thực hiện việc đề nghị Tòa án nhân dân công nhận kết quả hòa giải thành; trên cơ sở hướng dẫn của Sở Tư pháp, Chủ tịch UBND huyện hướng dẫn thủ tục yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ở cơ sở với các nội dung cụ thể như sau:

1. Điều kiện công nhận kết quả hòa giải thành ở cơ sở.

- Các bên tham gia thỏa thuận hòa giải phải có năng lực hành vi dân sự đầy đủ;
- Vụ, việc hòa giải được tuân thủ đúng quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở;
- Các bên tham gia thỏa thuận hòa giải phải là người có quyền, nghĩa vụ đối với nội dung thỏa thuận hòa giải. Trường hợp nội dung thỏa thuận hòa giải thành liên quan đến quyền, nghĩa vụ của người thứ ba thì phải được người thứ ba đồng ý;
- Việc hòa giải thành được lập thành văn bản. Nội dung thỏa thuận hòa giải thành là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, không nhầm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc người thứ ba;
- Một hoặc cả hai bên có đơn yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ở cơ sở.

2. Thẩm quyền của Tòa án trong việc công nhận kết quả hòa giải thành.

Tòa án có thẩm quyền ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành ở cơ sở là Tòa án nhân dân cấp huyện nơi người yêu cầu cư trú, làm việc.

3. Thủ tục yêu cầu Tòa án ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành ở cơ sở.

3.1. Người yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ở cơ sở phải có văn bản gửi đến Tòa án theo quy định tại Điều 418 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015:

- a) Đơn yêu cầu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
 - Ngày, tháng, năm làm đơn;
 - Tên Tòa án có thẩm quyền ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành ở cơ sở;
 - Tên, địa chỉ; số điện thoại, fax của người yêu cầu;
 - Tên, địa chỉ của những người có liên quan đến việc nội dung thỏa thuận hòa giải thành ở cơ sở (nếu có);
 - Tên, địa chỉ của Hòa giải viên, tổ hòa giải đã tiến hành hòa giải;
 - Các thông tin khác mà người yêu cầu xét thấy cần thiết cho việc giải quyết yêu cầu của mình;
 - Người yêu cầu là cá nhân phải ký tên hoặc điểm chỉ; nếu là cơ quan, tổ chức thì người đại diện hợp pháp của cơ quan, tổ chức phải ký tên và đóng dấu vào

phần cuối đơn; trường hợp tổ chức yêu cầu là doanh nghiệp thì việc sử dụng con dấu được thực hiện theo quy định của Luật doanh nghiệp.

b) Biên bản kết quả hòa giải thành theo quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở (được lập theo quy định tại Khoản 4 Điều 21 và Khoản 2 Điều 24 Luật hòa giải ở cơ sở năm 2013), gồm các nội dung chính sau đây:

- Căn cứ tiến hành hòa giải;
- Thông tin cơ bản về các bên;
- Nội dung chủ yếu của vụ, việc;
- Diễn biến của quá trình hòa giải;
- Thỏa thuận đạt được và giải pháp thực hiện;
- Quyền và nghĩa vụ của các bên;
- Phương thức, thời hạn thực hiện thỏa thuận;
- Chữ ký hoặc điêm chỉ của các bên và của hòa giải viên.

3.2. Thời hạn gửi đơn yêu cầu. Trong thời hạn 06 tháng, kể từ ngày lập văn bản hòa giải thành, người yêu cầu phải gửi văn bản đến Tòa án có thẩm quyền theo quy định tại mục 2 công văn này.

4. Hiệu lực của Quyết định công nhận hoặc không công nhận kết quả hòa giải thành ở cơ sở của Tòa án.

- Quyết định công nhận hoặc không công nhận kết quả hòa giải thành ở cơ sở của Tòa án có hiệu lực thi hành ngay, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

- Việc Tòa án không công nhận kết quả hòa giải thành ở cơ sở không ảnh hưởng đến nội dung và giá trị pháp lý của kết quả hòa giải ở cơ sở.

- Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án được thi hành theo pháp luật về thi hành án dân sự.

5. Án phí công nhận kết quả hòa giải thành.

Người nộp đơn yêu cầu Tòa án ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành ở cơ sở phải nộp tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định tại Khoản 2 Điều 146 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Việc yêu cầu Tòa án ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành ở cơ sở là hoàn toàn tự nguyện, các bên có quyền gửi đơn yêu cầu hoặc không gửi đơn yêu cầu.

Chủ tịch UBND huyện yêu cầu Chủ tịch UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai, thực hiện. Quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, liên hệ với UBND huyện (Qua phòng Tư pháp) để được hướng dẫn.

Noi nhận:

- Như kính gửi (t.h);
- TT.Tr.HU, HĐND huyện (b/c);
- CT.UBND huyện (b/c);
- Lưu: VT, TP.





Lê Văn Nhuần